

Số: 229/2021/QĐST-HNGĐ

Yên Sơn, ngày 06 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện Y, tỉnh T.

- Bị đơn: Chị Tổng Thị Thanh N, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Xóm 5, xã T, huyện Y, tỉnh T.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116 và 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Mạnh H và chị Tổng Thị Thanh N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là Lê Phương Tuệ A, sinh ngày 11/12/2017 cho chị Tổng Thị Thanh N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Lê Mạnh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 9/2021 cho đến khi cháu Lê Phương Tuệ A đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ hàng tháng. Anh Lê Mạnh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.*

- Về tài sản chung: Anh Lê Mạnh H và chị Tống Thị Thanh N tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về vay nợ: Anh Lê Mạnh H và chị Tống Thị Thanh N không vay nợ của ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Anh Lê Mạnh H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004036 ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh T. Anh Lê Mạnh H đã nộp đủ án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T;
- VKSND huyện Y (2 bản);
- THADS huyện Y;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã T (để biết);
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc An**